

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 09 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Minh Ái.

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và ông Bùi Thanh Bình.

Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Toà án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại nhà văn hóa thôn Đồng Sắn, xã Thanh Trù, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 54/2024/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Vị T, xã Thanh Trù, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị V; vợ: Lâm Thị Ánh N; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS – ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (Ngày thực hiện hành vi phạm tội là ngày 02/8/2023, giá trị thiệt hại về tài sản là 3.700.000đ, trong thời gian điều tra của vụ án trên, T đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn Duy; Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/01/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại Tổ dân phố Tân Tiến, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Tại túi quần bên phải phía trước chiếc quần của T đang mặc 01 túi nhỏ bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1 (T khai nhận đó là túi chứa ma túy đá và ma túy ngửa của T vừa mua được mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân); Tạm giữ của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, đã cũ, qua sử dụng.

Cùng ngày 02/01/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Văn T, qua kiểm tra xác định: Có tất cả 433 số điện thoại được lưu trong mục danh bạ điện thoại có tất cả 244 cuộc gọi tại mục Nhật ký cuộc gọi gồm các cuộc gọi đi, gọi đến và gọi nhỡ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 02/01/2024 (T trình bày tất cả các cuộc gọi trên đều là các cuộc gọi của T với bạn bè và người thân, gia đình). Có tất cả 08 tin nhắn nhưng không có tin nhắn nào liên quan đến hành vi phạm tội của T. Kiểm tra ứng dụng Zalo, có tất cả 03 cuộc hội thoại, kiểm tra các cuộc hội thoại chưa phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội của T. Kiểm tra ứng dụng Facebook Messenger có 06 cuộc hội thoại nhưng không có tin nhắn nào có nội dung liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Tại Kết luận giám định số 67/KLGD ngày 06/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4548g (Không bảy bốn năm bốn tám gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

2. 02 (hai) viên nén màu đỏ có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,2100g (Không phải hai một không không gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy T khai nhận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/01/2024, Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, ở Thôn Vị T, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi chơi một

mình ở khu vực cầu Trắng thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy đá và ma túy ngựa (đều là ma túy Methamphetamine) nên T đi bộ ra khu vực ngã tư T50 thuộc phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy về sử dụng (do trước đó T được bạn nghiện ngoài xã hội, không nhớ là ai nói ở khu vực ngã tư T50 có một người nam giới bán ma túy đá và ma túy ngựa). Khi T đi bộ đến khu vực ngã tư T50 thì T gặp một người nam giới lạ mặt, dáng giống người nghiện, qua nói chuyện T hỏi và mua được của người nam giới này 01 túi ma túy đá và 02 viên ma túy ngựa với giá 400.000đ. Sau đó, T cất túi ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước chiếc quần của T đang mặc đi tìm nơi vắng vẻ để sử dụng. Khi T đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Tân Tiến, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên thì bị Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang cùng tang vật như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKS-VY ngày 12/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số 13/2024/HS – ST ngày 26/01/2024, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt của cả hai bản án theo quy định.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 0,4230 (Không phẩy bốn hai ba mươi) gam mẫu tinh thể màu trắng 0,1734 (Không phẩy một bảy ba bốn) gam mẫu viên nén được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ 18” hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, nhưng đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, gia đình hộ nghèo một mình nuôi con nhỏ, đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/01/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại Tổ dân phố Tân Tiến, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình tròn màu đỏ, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,6648 gam để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Sau đó, Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn T về Trụ sở Công an phường Tích Sơn để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ những vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người.

Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm T của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù, nên thuộc trường hợp phạm tội nghiêm T.

Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có trình độ văn hóa, nhận thức rõ nguy hiểm của ma túy cũng như việc mua bán, tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của mình bị cáo cố tình mua ma túy về sử dụng cho bản thân, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản nhưng đang trong giai đoạn điều tra về tội này bị cáo lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo, như đề nghị của kiểm sát viên cũng như người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Đối với người nam giới ở khu vực Ngã tư T50, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên đã bán ma túy cho T: Theo lời khai của bị cáo thì người này có da ngăm đen, dáng người bình thường, cao khoảng 1m60 bị cáo không biết về nhân thân, lai lịch của người nam giới, đây là lần đầu tiên bị cáo mua ma túy của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên về nam giới đã bán ma túy có những đặc điểm nhận dạng như lời khai của T nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của T cũng không có tài liệu nào xác định nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho T, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của Trong không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo Nguyễn Văn T thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo T theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 13/2024/HS – ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 02/01/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu thu tiêu hủy 0,4230 (Không phẩy bốn hai ba mươi) gam mẫu tinh thể màu trắng và 0,1734 (Không phẩy một bảy ba bốn) gam mẫu viên nén được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ 18” hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung đã cũ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Bình

Phạm Xuân Thọ

Đỗ Minh Ái

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Bình

Vũ Thị Kim Dung

Đỗ Minh Ái

